

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 54/2021/HS-ST

Ngày 21-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tới;
2. Bà Đặng Thị Phương Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Vinh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hồng Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2021/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Phú H, sinh năm 1985, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp BS, xã HĐ, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; nơi tạm trú: Ấp GT, xã BM, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn U, sinh năm 1948 và bà Võ Thị N1, đã chết; vợ: Trần Thị Cẩm N2, sinh năm 1982 (đã ly hôn); con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04-3-2021, chuyển sang tạm giam ngày 10-3-2021 đến nay; có mặt.

- Bị hại:

+ Ông Bùi Văn U, sinh năm 1948; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp BS, xã HĐ, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; nơi tạm trú: Khu phố HT, phường HN, thành phố TN; có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Nhật N, sinh năm 2001; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp BS, xã HĐ, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; nơi tạm trú: Khu phố HT, phường HN, thành phố TN; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04-3-2021, Bùi Phú H điều khiển xe mô tô đi từ nhà thuê tại ấp GT, xã BM, thành phố TN đến nhà của ông Bùi Văn U tại khu phố HT, phường HN, thành phố TN, thấy cổng rào không khóa, H mở cửa đi vào bên trong, rồi trèo qua cửa sổ vào nhà. Đến phòng của anh Nguyễn Nhật N tại lầu 1, thấy anh N đang ngủ, H lén lút lấy trộm 01 (một) laptop hiệu Acer Predator Helos 300 đã qua sử dụng của anh N. Sau đó, H đến phòng của ông U tại tầng trệt, lén lút lấy trộm 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung đã qua sử dụng của ông U. Sau đó, H điều khiển xe mô tô về nhà cất giấu các tài sản vừa trộm được. Khoảng 04 giờ cùng ngày, anh N và ông U phát hiện bị mất tài sản nên trình báo công an. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra thuộc Công an thành phố TN tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo H.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Phú H đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Tại Kết luận định giá số 16/KLĐG-TTHS ngày 09-3-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố TN, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 (một) máy laptop, đã qua sử dụng hiệu Acer Predator Helos 300, PH315-52-75R6, màu đen, giá định là 17.000.000 đồng; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Samsung, SM-J710FNIDS, số seri R58H94GMGEH, màu hồng, giá định là 500.000 đồng; tổng cộng là 17.500.000 đồng.

- Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 (một) máy laptop, đã qua sử dụng hiệu Acer Predator Helos 300, PH315-52-75R6, màu đen đã trả lại cho bị hại Nguyễn Nhật N; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Samsung, SM-J710FNIDS, số seri R58H94GMGEH, màu hồng đã trả lại cho bị hại Bùi Văn U.

- Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu bồi thường và có đơn xin bãi nại đối với bị cáo H.

Tại Cáo trạng số: 48/CT-VKS.TPTN ngày 19-4-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo Bùi Phú H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Phú H phạm tội “Trộm cắp tài sản”,

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Phú H từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã hối hận đối với hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Do cần tiền để tiêu xài cá nhân, ngày 04-3-2021 tại căn nhà thuộc khu phố HT, phường HN, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh, bị cáo H lén lút trộm 01 (một) laptop, đã qua sử dụng hiệu Acer Predator Helos 300, PH315-52-75R6, màu đen, giá định là 17.000.000 đồng và 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Samsung, SM-J710FNIDS, số seri R58H94GMGEH, màu hồng, giá định là 500.000 đồng, tổng cộng giá định là 17.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Bùi Phú H có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo H về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu chính đáng của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự tại địa phương.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không.
- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo H có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự: “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, bị cáo H không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Ghi nhận cơ quan điều tra đã trả lại 01 (một) laptop, đã qua sử dụng hiệu Acer Predator Helos 300, PH315-52-75R6, màu đen, giá định là 17.000.000 đồng cho bị hại Nguyễn Nhật N và trả lại 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Samsung, SM-J710FNIDS, số seri R58H94GMGEH, màu hồng cho bị hại Bùi Văn U.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Phú H 06 (tháng) tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04-3-2021.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Phú H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Sở tư pháp TN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Phòng PV06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Văn phòng CA.TPTN;
- Nhà tạm giữ CA.TPTN;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu THAHS;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Bích Thảo

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Phương Thảo

Nguyễn Văn Tới

Lưu Bích Thảo

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**